

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Giáo dục học đại cương (General Pedagogy)

- Mã số học phần: SP012
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Tâm lý giáo dục
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: SP009
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Cung cấp hệ thống kiến thức đại cương về những vấn đề của giáo dục học	2.1.2a; 2.1.2c
4.2	Hình thành ở sinh viên kỹ năng liên hệ, vận dụng kiến thức đại cương về những vấn đề của giáo dục học vào thực tiễn hoạt động dạy học và giáo dục	2.2.1a;2.2.1b; 2.2.1c;2.2.1d; 2.2.1.e
4.3	Hình thành ở sinh viên kỹ năng giao tiếp và ứng xử, lắng nghe, làm việc nhóm; giải quyết vấn đề, ra quyết định,...	2.2.2a;2.2.2b;2.2.2c;2.2.2d
4.4	Hình thành ở sinh viên thái độ sẵn sàng, chủ động vận dụng những kiến thức đại cương về những vấn đề của giáo dục học trong thực tiễn công tác giáo dục	2.3.a ; 2.3.b; 2.3.c

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hệ thống hóa được hệ thống kiến thức về những vấn đề chung của giáo dục học	4.1	2.1.2a; 2.1.2c
	Kỹ năng		

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO2	Liên hệ, vận dụng được kiến thức về những vấn đề chung của giáo dục học vào thực tiễn hoạt động dạy học và giáo dục.	4.2	2.2.1a;2.2.1b; 2.2.1c;2.2.1d; 2.2.1.e
CO3	Giao tiếp và ứng xử, lắng nghe, làm việc nhóm, lập kế hoạch, giải quyết vấn đề, ra quyết định phù hợp	4.3	2.2.2a;2.2.2b;2.2.2c;2.2.2d
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Sẵn sàng, chủ động vận dụng những kiến thức về những vấn đề chung của giáo dục học vào thực tiễn hoạt động dạy học và giáo dục	4.4	2.3.a ; 2.3.b; 2.3.c

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho người học hệ thống tri thức đại cương về những vấn đề của giáo dục học bao gồm: Giáo dục học là một khoa học, giáo dục và sự phát triển nhân cách, mục đích, nhiệm vụ, các con đường và nguyên lý giáo dục.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Chương 1	Giáo dục học là một khoa học	7	CO1;CO2;CO3;CO4.
1.1.	Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt		
1.2.	Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu giáo dục học		
1.3.	Các khái niệm cơ bản của giáo dục học		
1.4.	Cấu trúc của giáo dục học và mối quan hệ giữa giáo dục học với các khoa học khác		
1.5.	Xu thế và định hướng phát triển của giáo dục học ở thế kỷ thứ XXI		
Chương 2	Giáo dục và sự phát triển nhân cách	4	CO1;CO2;CO3;CO4.
2.1.	Sự phát triển nhân cách		
2.2.	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách		
Chương 3	Mục đích, nhiệm vụ, các con đường và nguyên lý giáo dục	4	CO1;CO2;CO3;CO4.
3.1.	Mục đích giáo dục		
3.2.	Nhiệm vụ giáo dục		
3.3.	Con đường giáo dục		
3.4.	Nguyên lý giáo dục		

8. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình; Dạy học tình huống; Thảo luận nhóm/báo cáo kết quả.
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin; tổ chức hoạt động.
- Hướng dẫn cách vận dụng tri thức để rèn luyện kỹ năng.
- Bài tập thực hành rèn luyện tập kỹ năng vận dụng kiến thức môn học, ...

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học đầy đủ/tổng số tiết, tích cực học tập.	15%	CO1;CO2;CO3;CO4
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Làm bài thi viết hoặc trắc nghiệm hoặc báo cáo sản phẩm làm việc nhóm	35%	CO1;CO2;CO3;CO4
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bài thi kết thúc học phần	50%	CO1;CO2;CO3;CO4

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Trần Lương –Bùi Thị Mùi (2018). <i>Giáo trình Giáo dục học</i> , Nxb Đại học Cần Thơ	MOL.083980
[2] Trần Thị Tuyết Oanh (chủ biên) (2007). <i>Giáo dục học</i> , Nxb Đại học sư phạm, T1	SP.01486, SP.012487, MON.0023494 MOL.045297, MOL.015298,

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[3] Thái Duy Tuyên (1998). <i>Những vấn đề cơ bản của giáo dục học hiện đại</i> , Nxb Giáo dục, 1998.	MOL.001338
[4] Phạm Viêt Vượng (2008), <i>Giáo dục học</i> , Nxb Đại học sư phạm, (2008)	MOL.009383

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-5	Chương 1: Giáo dục học là một khoa học	10	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1],[2],[3],[4],.. + Làm các bài tập ở tài liệu [1, tr 34]
6-10	Chương 2: Giáo dục và sự phát triển nhân cách	10		--Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1],[2],[3],[4],... + Làm các bài tập ở tài liệu [1, tr 54]
11-15	Chương 3. Mục đích, nhiệm vụ, các con đường và nguyên lý giáo dục	10	.	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1],[2],[3],[4],... + Làm các bài tập ở tài liệu [1, tr 80] phần 1

Cần Thơ, ngày 31 tháng 5 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA



Nguyễn Văn Nở

TRƯỞNG BỘ MÔN

Trần Lương